Biểu số 89/CK-NSNN

DỰ TOÁN THU, SỐ BỔ SUNG VÀ DỰ TOÁN CHI CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH TỪNG XÃ, PHƯỜNG NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số: 72 /QĐ-UBND ngày 12/01/2023 của UBND thành phố Pleiku)

Đơn vị: Triệu đồng

Stt	Tên đơn vị	Tổng thu NSNN trên địa bàn	Thu ngân sách xã được hưởng theo phân cấp			Số bổ sung cân đối từ ngân sách cấp huyện	Số bổ sung thực hiện điều chỉnh tiền lương	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang	Tổng chi cân đối ngân sách xã
			Tổng số	Chia ra					
				Thu ngân sách xã hưởng 100%	Thu ngân sách xã hưởng từ các khoản thu phân chia				
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8
	Tổng số	**228.522,14**	**104.819,74**	**8.292,14**	**96.527,60**	**84.647,33**			**189.467,07**
1	Diên Hồng	**14.527,30**	3.695,00	942,30	2.752,70	2.200,88			5.895,88
2	Hội Thương	**8.357,79**	2.462,09	970,79	1.491,30	3.734,25			6.196,34
3	Hoa Lư	**11.348,26**	2.769,56	583,26	2.186,30	4.562,83			7.332,39
4	Tây Sơn	**10.396,43**	2.567,73	556,43	2.011,30	3.178,41			5.746,14
5	Yên Đỗ	**9.092,63**	2.412,93	709,63	1.703,30	5.188,32			7.601,25
6	Hội Phú	**5.320,92**	1.282,62	241,92	1.040,70	4.546,76			5.829,38
7	Thống Nhất	**5.612,49**	1.457,39	391,49	1.065,90	4.881,86			6.339,25
8	Trà Bá	**9.113,24**	2.663,84	1.037,24	1.626,60	4.505,76			7.169,60
9	Yên Thế	**12.842,21**	3.057,01	602,21	2.454,80	4.274,58			7.331,59
10	IaKring	**9.666,47**	2.323,57	423,47	1.900,10	4.548,12			6.871,69
11	Thắng Lợi	**6.505,83**	1.523,73	262,83	1.260,90	5.300,24			6.823,97
12	Đống Đa	**4.803,39**	1.177,29	251,39	925,90	4.110,78			5.288,07
13	Phù Đổng	**11.069,98**	2.530,38	348,98	2.181,40	4.654,17			7.184,55
14	Chi Lăng	**8.951,63**	1.975,53	205,63	1.769,90	4.624,84			6.600,37
15	Diên Phú	**8.308,63**	6.056,13	71,63	5.984,50	2.102,25			8.158,38
16	Chư Á	**21.885,87**	15.810,07	138,87	15.671,20	1.473,50			17.283,57
17	Trà Đa	**22.049,53**	15.777,23	102,53	15.674,70	3.023,33			18.800,56
18	IaKênh	**7.700,03**	5.690,23	29,03	5.661,20	3.280,34			8.970,57
19	Gào	**3.201,72**	2.348,62	34,72	2.313,90	4.538,07			6.886,69
20	Biển Hồ	**24.354,41**	17.654,21	202,41	17.451,80	1.434,13			19.088,34
21	Tân Sơn	**10.423,48**	7.571,58	91,48	7.480,10	3.347,37			10.918,95
22	An Phú	**2.989,90**	2.013,00	93,90	1.919,10	5.136,54			7.149,54